

196

In lần thứ nhất

Mỗi cuốn 0\$30

INDO-CHINOIS

1424  
(2)

# 從山后

# TUÔNG SƠN-HẬU

CUỐN THỨ NHÌ

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 14037

Cuốn gian thì không đóng dấu của chủ bôn: xin chur vị chớ lăm!

DỊCH GIẢ: DUY-THIỆN - LÊ-NGỌC-BÁU - TÂN-AN

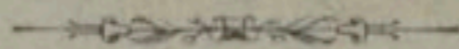


CHỦ BÔN: LÊ-PHƯỚC-THÀNH 44 bis Halles Centrales - SAIGON

Phàn-phụng-Cơ vào yết kiến Chánh-hậu, Chánh-hậu xem tuyệt sắc  
ngó trân, nghĩ mình kếp muôn phần, nên chẳng an trong dạ.

In tại Nhà in XUA-NAY, Nguyễn-háo-Vinh, 80/84, Bd Bonard, Saigon.

# CÁO-BẠCH



Kính cáo cho qui khách Lục-châu đặng rõ : Những các thứ truyện Tàu và Tiểu thuyết hiệu tôi xuất bản nhiều thứ hay, nhiều thứ lạ và truyện tôi bán thì văn xưa bản cũ, tích dịch thật rất hay, chớ chẳng phải in truyện theo đời nay mà bỏ bớt câu bớt chữ mất nghĩa lý cao xa, vậy thời bộ truyện coi là vô dụng.

Truyện cũng có thứ mắc và thứ rẻ, bởi vì truyện xưa in đủ trương thì phải mắc, còn truyện ít trương thì rẻ lỗi 0\$08 và 0\$10 một cuốn mà thôi. Có muốn chớ khỏi làm giá thì lại tại hiệu Lê-phước-Thành thì tôi phân biện cho mà nghe, chớ đừng thấy truyện mà mua đại ắt là làm giá. Việc tôi phân biện đây là lời minh chánh cho lục châu qui khách phải coi chừng cho cẩn thận.

Tiệm tôi xuất bản đủ các thứ sách Quốc-âm Annam và có bán sách: **Tôi học chữ Pháp, Tôi hiểu chữ Pháp của ông Roussel Cholon**. Người lờ hội nên mua sách này mà học. Học trong ba cuốn thì dùng tiếng Pháp và nói tiếng Pháp không thua gì người Pháp, giá rẻ, cuốn thứ nhất 0\$70 cuốn nhì và ba giá 1\$50 mỗi cuốn, và tôi có bán **Ấn-quách-Hồ** hiệu Lê-phước-Thành thứ xưa, qui khách có mua hãy coi chừng kẻo lầm. Tôi đang xuất bản bốn tuồng Cãi-lương tựa đề **Nặng-Nghiệp-Phong-Trần** rất hay có nhiều hình thật đẹp và nhiều bài ca rất tao nhã

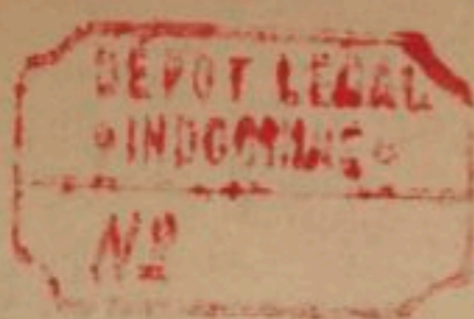
Như qui khách có lên Saigon chơi, mời ghé lại hiệu Lê-phước-Thành thì tôi tiếp đãi qui khách rất tử-lễ, còn muốn mua sỉ về bán lại thì tôi tính rẻ hơn các nơi.

*Kính cáo*



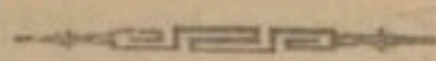
In tại nhà In XƯA-NAY Nguyễn-háo-Vinh

60/64, Boulevard Bonard, Saigon.

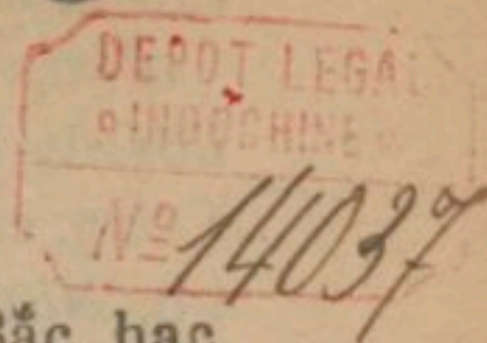


# TUÔNG SƠN-HẬU

Dịch-giả : LÊ-DUY-THIỆN, Tân-an



## THỨ NHÌ



*Giáo đầu.* — Non Nam trình phụng gáy, biển Bắc hạc giọng la, dậy gió oai thồi dốc Tề-gia, mản lệnh sấm đem về Tạ-thị. Kim triều ngự-dệ, mỗ Tạ-ôn-Đình, tài hay quá hải đả kinh, sức biết ven mây bắt nhận.

*Nói tiếp.* — Rày dả an việc nước, anh ta lên sửa trị ngôi trời. *Áu là :* Kíp tu chỉah đai-cân, vào triều nội luận đàm quốc sự.

*Tạ-vương nói.* — Trẫm từ thượng vị, nổi nghiệp Tề-trào, ngoài binh dân động tịnh dường nào, ngự-dệ khá tâu qua nghe thữ. — *Ôn-Đình nói.* — *Dạ muôn tâu :* Trời còn vì họ Tạ, cho anh nổi nghiệp Tề, lòng người ai chẳng thuận vì, chúng dưới đều vui ăn ở. *Muôn tâu :* Hềm vì một xứ, Sơn-hậu cõi xa, Phàn-định-Công tuổi tác tuy già, trang ý thiết miếu-đường quốc-lão. Xin lệnh ban kim-chỉ, sai sứ đáo Sơn-thành, như thuận thời dĩ đức nhiều sanh, bằng nghịch sẽ ra tay trừ khử. Hề là Thiên-tử vị, đầu tuyệt lộ chư-hầu, lời tâu trước sân châu, mặc lệnh trên chỉ phán.

*Tạ-vương nói.* — *Hảo á!* Thiên kim vị đắc, nhưt ngữ nan cầu ; khá khen bẩy trí mầu, đáng mặt phò chúa thánh. *Nội-thị châu bút :* Vương-sứ thừa kim-chiếu, đáo Sơn-thành truyền giữ Phàn-Công, đòi gả lại triều-trung, đặng gia phong quyền tước.

*Vương-sứ nói.* — Khâm thừa ngọc-sắc, lãnh mạng thi hành.

*Tử-Trình nói.* — Chạnh lòng cảm tưởng, cơ-nghiệp Tề-trào. Chừ tới mới nghĩ lại. Phàn-Công ra trấn Sơn-hậu-thành có dặn ta, Tề-trào binh-trị chẳng nói mản chi, còn có khuynh nguy thời tin ra cho người biết. Xưa người đã kim-thạch nấy trao, nay tôi dễ hàng manh bội ước. Vậy kíp mau. Tả tâm thơ một bức, sai người tới Sơn-thành. *Ấy con,* đạo tớ thầy tua khá hết lòng, trong khó nhọc mưa đừng nại dạ. — *Quân nói.* — Đường khứ tựa bằng nơi giá mỏng, nẻo hành-tàng như tới vực sâu ; tạ bôn quan, lâm vật lự chỉ vật ưu, thần hạ nguyện, thấp bất tri nhi ma bất lẫn.

*Hát nam.* — Nhi ma bất lẫn, vưng lời vàng chun tóc chẳng quên. — *Nói tiếp.* — Bôn quan dả trở lại dinh trung, lên tuần-mả trông chừng ái nhận.



*Hát-khách.* — Hoan mang sách mã tấu như phi, quật khúc na từ lộ hiểm nguy, nhứt phiến đơn tâm phiến sự chúa, lưỡng luân nhứt nguyệt đối ư quân.

*Phàn-Công nói.* — Ven bay đở thành nghiêng, gan đắp bồi lủy mỏng; Sơn-dông-thành trọng trấn, lão biểu tự Phàn-Công, cầm binh rục rở thao luân, phá trận dang ngồi trướng hồ. *Như lão.* Đốc cứu dân thủy-hoả, lâm phò chúa Thuấn, Nghiêu, cửa tướng rạng danh biểu, vân-dải lòa tượng vẽ. Chạnh lòng nhớ con lão Phàn-Cơ, đạo quân-thần từ thuở cách xa, niềm phụ-tử xiết bao hoài vọng!

*Quân báo.* — Hữu sự nhơn kinh-địa, kim nhứt đảo huê-dình.

*Phàn-Công nói.* — *Hũy a!* Trông chiếu-chỉ dường nghe trông thoại, đồ sắc-văn tợ hạn gặp chiều. *Chư-tướng!* Nay mừng có chiếu triều, Khanh đẳng đồng lai nghinh tiếp.

*Nói tiếp.* — *Mừng vương-sứ.* Thiên-lý quân san viển thiệp quốc trung cơ sự năn tri, hà cơ đảo biên-thùy khất giao lai chiếu-chỉ.

*Sứ-nhơn nói.* — Nay triều-dình sắc hạ, chiếu truyền giữ lão-quan, hồi bá yết Thiên-nhan, dặng gia phong quờn tước.

*Phàn-Công nói.* — Nhìn chiếu-chỉ hỷ tâm hương phục, đồ sắc-văn tợ thảo xuy phong. *Chư tướng!* Nay có chiếu nhà vua, truyền khai bày hương-án.

*Chư-tướng đồng thính sắc*

*Sứ-nhơn đọc chiếu.* — Nhứt gia nhơn nhứt quốc hưng nhơn, nhứt gia nhượng nhứt quốc hưng nhượng Tà-triều chiếu-chỉ, trăm hiệu Thiên-vương....

*Phàn-Công nói.* — *Sứ!* Tà-vương là Tà-vương mô?

*Sứ-nhơn nói.* — *Thưa Tà-thiên-Lãng.*

*Phàn-Công nói.* — *Ái! ái!* Xem thấy dầu sôi sục-sục, đọc thôi lửa dậy phùng-phùng! *Ấy vậy:* Tề-trào chiếu-chỉ thời lão vưng, nay Tà-thị dụ ngô dường ấy! *Áu là:* Kíp xé tan chiếu phụng. *Đao-võ-quân!* Đao-phủ tróc sứ-nhơn. *Chư-tướng!* Truyền đặt bàn qui tế ngũ-phương, lấy huyết sứ đề cờ phục quốc. Truyền Khanh đẳng đồng minh thanh phục, dặng cho già vì quốc cư-tang, trước là trả thảo Tiên-hoàng, sau dặng trọn niềm thần-tử.

*Nói tiếp.* — Thần-tử cư viển-địa, Tiên-hoàng dĩ qui-thiên, khất thành tâm thọ chế, nguyên báo đáp thiên niên. *Quân!* truyền tương huyết sứ đây! Nhứt kỳ đề chữ Thuận-thiên.

*Chư-tướng nói bài.* — Thượng nguy-nguy chiếu tạc, hạ dẫn-dẫn linh-quan; trăm sứ đề cờ phục quốc, trí an thánh-tò thần-tôn.

*Phàn-Công nói.* — *Chư-tướng!* Đầu sứ treo bạch-kỳ tiền lộ. *Diệm!* Phú ngô-nhi quáy ấn Tiên-phuông. Nghe lão dặn: Thối nhứt bộ tống nhứt công, tam quân đồng khóa mã.

*Quân đâm ban.* — Phụng thiên oai, phụng thiên oai! Thừa tướng lĩnh nguyên sát tha Tà-thị, quyết bẽ gan khôi phục Tề-bang Tề-bang. Phàn quân chiết đại-kỳ lai.

*Phàn-Công nói.* — Do hà tiền-lộ đình? Hạ lệnh quân tiền xử trảm. — *Phàn-Diệm nói.* — *Thưa cha!* Cuồng phong đã chiết thừa đại-kỳ rồi!

*Phàn-Công nói.* — *Ờ!* Tật phong xuy chiết đại-kỳ. *Hủy thôi!* Như nay lão cử binh về phạt Tà lấy cơ-nghiệp lại cho Tề, đảo bán lộ sanh bất-tường chi triệu. Hèn chi Tề-thất thế suy vi *Nếu vậy:* Quả Tà-thị nó hưng thời vận, hề làm người trung-chánh thích lịch giữ đồng cư. *Măn ri* lão nghĩ lợi lão giận, chớ ông thần chi chi làm gãy đại-kỳ lão. *Ờ!* Phi-Liêm thần quĩ hai người. *Lão hỏi:* *Ờ!* thời lão đây làm tướng cho phải, đến cơn gia-quốc khuynh-nguy, *măn ri* lão cử đại-binh về diệt tặc. Ai thần Phi-Liêm mầy làm gió gãy cờ, na du quĩ nó trở đương ngã đoái. *Nói thiệt.* Bất diệt trượng-phu chi chí-khi. *Dầu* cho trời đất có hại lão đi nữa, lão cũng. Cam tâm thọ tử dĩ thành danh. *Đây* hai người à! *Nay* lão cử đại-binh về, *lão* đã liệu mình lão đi. *May* sống thời danh tặc sử xanh, rũi mà thác đi nữa tiết ly nhứt-nguyệt đây hai người. *Nhứt* lệnh phục hồi trung-quốc, tam-quân thẩu nhập Tề-đô, thỉnh nga lĩnh trưởng xu, dụ dụ ngô trảm quyết!

*Quân đâm ban.* — Trung cang quyền nhứt-nguyệt, nhứt-nguyệt, ngời kbi hoán cang-khôn, cang-khôn, phục trùng quan Tề-địa, Tề-địa, diệt Tà-tặc lộng quyền, lộng quyền!!

*Quân báo.* — *Dạ!* Hứa tâm thơ Thái-giám, lai trình giữ đại-vương. — *Phàn-Công nói.* — Do hà tiền-lộ đình quân? Hạ lệnh tức nghi xử trảm. — *Phàn-Diệm nói.* — *Dạ!* Xin phụ-thân đình ngựa, có tin báo dưới cờ. Lê-tử-Trình dạy kẻ đem thơ, trình thân-phụ lộ bàn khán quá.

*Phàn-Công nói.* — Binh mới ra oai gió, phút lại gặp tờ mây, việc lành dữ chưa hay, truyền đình yên khai khán.

*Nói tiếp.* — *Diệm!* nào thơ bác con đem đây. *Muôn* kinh quờ-hữu bá phúc!

*Phàn-Công đọc thơ.* — Lê-tử-Trình ký thơ, du trình giữ Phàn-đại-vương chiết khán. Kính gửi hiền-huynh bội ý thăm nghiệm chơn tình. Tà-tặc từ dâm tiếm vị, ra oai tàn hại sanh-linh; bất Thử phi cầm hãm ngục trung, hỡi còn thái dụng trong mình, triều bất thục mộ bất tri, tử sanh do

hà. Cảm ký ân hoài kỳ nghĩa, cô chường nan minh, Tề cơ-nghiệp mất còn tay gả, vì nước phải toan liệu máy binh.

*Phàn-Công nói.* — Nghĩa dường đao cắt tâm trung, tình khừ phanh cang phế phũ. Như có sự đây, con đừng có trách cha nghe! Cha những mắng giữ rào thừa nhà nước, nào hay con lâm đảng nghịch trời; hổ bầy đao làm tôi, vô ơn cùng thánh-chúa. *Thiên-Lãng hỏi bầy!* Đã cướp Tề-trào thồ-vỏ, lại tranh Thiện-đế giang-san, chẳng vì tới có già, bắt hãm cầm con lão. *Bớ Thiên-Lãng!* tao nói thiệt. Thê bắt người uống máu, phân thây gả moi gan; một là đền Thánh-tổ trả hồn, hai nữa tạ Thần-tôn chấn động. *Phàn-Công nói dứt lời, nhảy lên ngựa thồ-huyết.*

*Phàn-Diệm nói.* — *Quân!* quân! Truyền bài binh chớ động, dời y-viện cho cần, kíp cứu phụ-thân, tợ kỳ thồ-huyết. *Dạ thừa cha!* Xin phụ-thân giải giáp, truyền tạm trừ bài binh, dưỡng cho an khí lực tâm thần, rồi ta sẽ hưng binh trực tấn. Hỡi thành lòng đoái hận, khá dưỡng sức phục thù. *Thừa cha!* Xưa Thánh-hiền lời chẳng mờ hồ, hề khoan tắc tự nhiên đặc chúng.

*Phàn-Công nói.* -- *Chớ đũa nào thừa chi? Ở thẳng Diệm đây mơ!* Mây khiến tao giải giáp kiếm chốn trú binh, dưỡng an khí lực, rồi sẽ hưng binh nhi phục thù chi? *Tao hỏi mây:* Chốt rường kia chưa đóng, sao máy nó khiến xiêu. *Thương hại cha đây.* Cha những lâm gánh vát Tề-trào. *Diệm!* đao làm con thì lẽ phải. Con ra sức chính tru Tà-tặc mới phải cho chớ. *Diệm!* mây có thấy thơ bác mây gởi ra cho tao, nói rằng: *Chị mây cầm lãnh-thất. Mây thừa cùng tao án binh bất động, chị con ở lãnh cung đợi chết; con đãi hà như tấn binh.* Như cha. Ước thử thời thấy mặt Thiên-Lãng, lão bắt sống nhai gan không giã. *Tao hỏi mây:* Làm sao rằng: *Nghĩa-đỡm, làm sao gọi trung-cang.* Như cha này! Dễ sá chi một năm cốt tàn, con lại khiến dưỡng thành tặc thế. *Quân!* Vội vàng vai vát, hãm hổ lên yên. *Bảo cho:* Tự tư dĩ tiền, lão nghi hưu tự tư dĩ hậu; ai còn can còn gián, lão bất luận thân luận thích. Trời chẳng vì danh-tướng, đất nở hại anh-hùng, xưa dễ thương khóa mã như không, nay mặc giáp lên yên đã bất tiện.

*Nói tiếp.* — *Tiên dĩ tán, thiên dĩ tán!* Khí lực suy, khí lực suy! *Thương hại!* Gân sức già lên ngựa ba phen, trời chẳng độ Tề-trào ắt mất! Ngưỡng thiên chi dẫn thân, phũ địa dĩ trường ta. *Diệm!* coi mặt cha cho tướng này. *Ngựa Khương-Duy* giấu để ngoài thành. cốt Phàn-thị sớm chôn

Sơn-hậu. — *Phàn-Diệm nói.* — Nan dẫn thân! Nan dẫn thân! Khờ trường ta! Khờ trường ta! Đầu thân nhi đại khốc, thiên địa hại thân ngô. — *Phàn-Diệm than.* — Hồn qui bắc lý, phách quá nam cư, chi dền ba thảo, chi báo mười ơn, cha nữ bỏ con, no nao thấy mặt.

*Nói tiếp.* — Tạ-tặc ôi, Tạ-tặc! Thiên-Lăng hỡi Thiên-Lăng! Như cha mồ hồn xuống suối-vàng, chúng bây ắt không ngồi ba giải. *Chu-tướng!* Lĩnh truyền hồn bộ, tấn liệt cốt hài, đem về trợ táng Sơn-nhai, rồi sẽ hưng binh vấn tội.

*Nói tiếp.* — Thảo cùng cha cam lỗi, ngay với chúa đốc dền. *Phải a chu-tướng?* Truyền chúng tướng đề thương, trực tấn du trung-quốc.

*Chu-tướng nói.* — *Dạ dám thưa công-tử!* Mã tiền bá bá, xin gián tướng-công, đại-vương xưa vốn oai-phong, hành sĩ-tốt nương theo thần-võ. *Thưa công-tử:* Nay người đã tách miền di-lộ, có phải: Ai ai đều thối chí tha tâm, ấn tướng tay cầm, ám binh còn diêu động. Xin tướng hảo mưu tất thắng, hảo dũng tất suy, xin hồi thành chính tức binh oai, đồng văn-võ dăng đàn bá tướng. *Khi rứa chừ.* Tam-quân đồng tử mạng, nhứt cử ắt thành công, bằng ra oai binh-mả giao phong, chắc Thứ-hậu không toàn tánh mạng.

*Phàn-Diệm nói.* — Lòng ta đâu quật tướng, chủ quân phụ chi thù, muốn ra oai thốn thảo bất lưu, hèm vì chừ cấn danh ngôn thuận. *Chúng tướng!* Hạ lệnh truyền chúng tướng, đều trở lại Sơn-thành; Tạ triều-dinh Phàn-cũng triều-dinh, mồ tôn mồ vi vương Sơn-hậu.

*Nói tiếp.* — Ấu Tề-trào noi dấu, phải chẳng giữ dân Tề, nghĩa ra cờ chống khoẻ rào ly, nhưn thay vát võ an dân nhạn. *Chu tướng!* Mã binh thường luyện tập, cung thi khả quan phòng, một trã hờn phục nghiệp cho Tề-quân, hai vấn tội trã thù cho thân-phụ, ba là lãnh-thất nó cầm hãm tử-nương, y lệnh mồ nghiêm rảo, dãi thời nghi cử sự.

*Quân báo.* — *Dạ* chúng tôi theo vương-sứ, về tâu vọng trào-dinh, Phàn-dinh-Công ý thể cậy mình, chém vương-sứ xé tan chiếu phụng.

*Thiên-Lăng nói.* — Mặt phùng-phùng lửa dấy, gan sục-sục dầu sôi, Phàn-dinh-Công bẽ nạng chống trời, lão-tặc dám lấy ngao lường biển. *Bá-quan!* Muốn trừ dăng nguy, đem binh hỏi tội Phàn. *Nhưng mà:* Hèm vì thánh mạng nguyên niên, cang qua động ắt là bất lợi. *Đốc-tướng!* Sân rồng hạ lệnh, phú Đốc-tướng-quan, trừ cho dứt họ Phàn, lãnh Phụng-Cơ giám sát.

*Nguyệt-Kiều nói.* — *Muôn tâu!* Trận lôi-dinh xin bớt, lượng hà-hải bao dung, luận giết Phàn Thứ-cung, ắt danh như muôn thuở. *Muôn tâu!* Nay cơ-nghiệp đã về họ Tạ, đi nở nào tuyệt hậu nhà Tề. *Bệ-hạ nghĩ lại mà coi.* Có phải à: Người làm nên bờ nọ cõi kia, ta mới dựng thân vinh phú-quí. *Muôn tâu!* Xin nhiều dung Phàn-thị, chờ mãi nguyệt thai sanh, khi ấy mặc lệnh hành, miễn nhưt thời chi nộ.

*Thiên-Lãng nói.* — *Thưa chị!* Cây kia còn roi dẫu, chồi nọ ắt sanh ra chớ chẳng không. Naur nay em hạ lệnh truyền giám sát Thứ-phi, chẳng qua muốn cho Tạ-thị lâu dài, thời phải dứt Phàn hậu hoạn. *Thưa chị!* Lẽ thời không nạp gián đó chực! *Nhưng mà:* Vì lời chị nay can. *Mao-Ất!* Mao-Ất ra truyền cho Đốc-tương-quan, tù Thứ-hậu lưu giam lại đả.

*Nguyệt-Kiều nói.* — Giúp một lời cứu vạ, đã miễn sát Thứ-phi, soi lòng ngay đả có thiên tri. *Ấu là!* Kịp tới lãnh cung thăm viếng.

*Phụng-Cơ nói.* — *Tiên-quân hà!* Nhưt canh sâu mê mỗi nhị canh thổng cang trờng, tam canh hạ thính đề quyên khóc, tứ canh mơ tịch chằm chẳng an, ngũ canh sàm văn kê khuyến tán, bình-minh nhưt xuất lụy uông uông!!

*Nói tiếp.* — Bên tai nghe dể vắt, trước mặt thấy nhện giăng, ngày nhần đêm ở chốn lãnh-cung, khuya những sớm mua ngày đọi lệnh. *Thôi mà!* Cơ-nghiệp Tề ai gánh, phụ-thân hỡi phụ-thân; giếng mối Thiện ai nâng, hiền-đệ ới hiền-đệ. — *Phụng-Cơ than.* — Sầu tuôn lai láng, thăm diên lộng xao *Ôi!* phụ-thân *ôi!* Đăm xa xuôi Sơn-hậu cõi nào, đường diệu vợi ai tin cho thấu! *Húy châu ôi!*

*Nói tiếp.* — Gần ngày mãn nguyệt, đến tiếc khai huê, thương hại chốn lãnh-cung hầu biết cây ai, Tiên-hoàng hỡi Tiên-hoàng có biết! *Này* xem đả hản, sanh dựng hoàng-nam *Thương hại!* mới có chừơng này mà chịu cam chịu khổ.

*Nguyệt-Kiều nói.* — *Ôi thôi!* Nếu Thứ-phi mãn nguyệt, đã khôn thoát hồn huê, nếu lệnh hay Thứ-hậu khai huê, họa ấy ắt vô phương thiện bảo rồi! *Trời hỡi trời!* nào tôi có biết lo cùng ai chừ cứu lấy Thứ-phi? *Ờ phải phải!* *Thôi* lòng ta lại biết lòng ta, làm thính vậy đề lo phương cứu a!

*Nói tiếp.* — *Thế-nữ!* Thế-nữ mau đòi Lê-tử-Trình đây. *Tử-Trình* người ta bảo, Thứ-hậu đả khai huê rồi cười.

*Tử-Trình nói.* — *Dám thưa bà!* Nếu vậy cơ-nghiệp Tề-trào chẳng là hữu hạnh lắm!

*Nguyệt-Kiều nói.* — *Mần rần mà người gọi rằng hữu hạnh lắm.* — *Tử-Trình nói.* — *Bẩm bà!* xưa Thứ-phi chưa sanh

thai đặng, kẻ hạ thần chưa biết hoàng-nam hay công-nữ; nay T hử-hậu sanh hoàng-nam kẻ Thiện-trào hậu đọi, là hữu-hạnh lắm đó bà!

Nguyệt-Kiều nói. — Người thưa cùng ta. Xưa Thú-phi chưa sanh thai, chưa biết hoàng-nam hay công-nữ; nay bà sanh hoàng-nam kẻ Thiện-trào hậu đọi, là hữu-hạnh lắm đó chi? Nếu vậy người còn siêng luận, sự này em ta nó chưa hay đặng mà rằng, như nó hay đặng ắt giết đi người. Bởi vậy ta cho dòi người qua đây. Và người đà nên đứng trung-thần, kim-cổ Tiên-quân tương tình. Luận mưu chi mà cứu vện, ta thương khí huyết nhà Tề lắm người. Nếu để cho trên lệnh em hay, rủi ắt đến vô phương thiện bảo.

Tử-Trình nói. — Thấy nói bầu rơi bầu áo, nghe rằng lụy nhỏ chèo khăn. Thương hại! Cảm thương vì mắt phụng gót lân, mà lụy chốn lồng ửng lưới thỏ.

Nguyệt-Kiều nói. — Nay ta không biết mưu chi kế chi, mà cứu mẹ con bà thứ, ta cho dòi người sang, người biết mưu kế đặng cứu mẹ con bà thứ, chớ có dòi người qua mà khóc ở đâu? Bộ ta không biết khóc hay mần răn?

Tử-Trình nói. — Bẩm lệnh bà! Chẳng ngay cùng chúa, sao phải đạo tôi. Bẩm lệnh bà, phải kẻ hạ-thần có tài chinh đông phạt bắc còn nói mần chi, thì việc ấy kẻ hạ-thần chiếm cũng đặng. Chớ kẻ hạ-thần là quyền ám-hoạn chi chức, biết lo răn cho đặng; còn có lo đi nữa, ví chẳng khác. Đại mộc lưu giang bắt đắc hồi cổ, nhứt thẳng khả di cho đặng.

Nguyệt-Kiều nói. — Ở nay người phân rằng: Đến cơn quốc-gia khuynh nguy mần ri, người là quyền ám-hoạn chi chức. Lại cho người có lo đi nữa, là lo cũng không đặng. Vậy người có nhớ cựu-thần nhà Tề, có ông mô trung nghĩa chi thần, đến lo cùng ta họa may chẳng?

Tử-Trình nói. — Ở! bà dạy tôi có biết cựu-thần Tề chúa, còn ông mô trung-thần nghĩa-sĩ, đến lo cùng bà nữa chi. Ở! ở! Tôi mới nhớ có hai ông này: Cựu-thần có, Kim-Lân, Linh-Tá mà thôi. — Nguyệt-Kiều nói. — Như Kim-Lân, Linh-Tá hai người ấy, tài trí thấy mô người?

Tử-Trình nói. — Bẩm bà! Như Kim-Lân cùng Linh-Tá này: Hết sức cứu dân thủy-hỏa, chí lâm phò chúa Thuấn-Nghiêu. — Nguyệt-Kiều nói. — Tưởng người ta không tài, chớ người ta có tài, sao người không đến lo cùng người ta?

Tử-Trình nói. — Dám bẩm lệnh bà! Xưa kia, chớ như nay hai người ấy còn ở mô. Nay vốn đà qui thuận Tà-trào. Bởi rứa chớ nên: Cũng khôn biết dạng lòng hai gã.

Nguyệt-Kiều nói. — Mãn tiếng Đồng, Khương hai gã, ngày xưa phá Tiều-giang-san.

Tử-Trình nói. — Bẩm bà ! Hai người ấy, kẻ thời chức Long-xa, người thời chức Ngự-mã, ấy thuở tân-quân lập Tiều-giang-san, hai người đem binh rần-rần rột-rột tới phá, ới mãn rần, rồi lại đầu phút đi.

Nguyệt-Kiều nói. — Người bắt lỗi người ta, chớ như người thời lại không.

Tử-Trình nói. — Bẩm lệnh bà ! kẻ hạ-thần có mô nào.

Nguyệt-Kiều nói. — Thái-giám ! Người nói người không à, người quên đó đi ma ! Ta nhắc lại cho người nghe : Thuở Tiên-hoàng xa băng án-giá, rồi người đoạt lấy hàm-ấn người dựng cho em ta : ấy có mãn rần người nó không ?

Tử-Trình nói. — Bẩm lệnh bà ! kẻ hạ-thần chuyện ấy, kẻ hạ-thần quyền đó mà thôi.

Nguyệt-Kiều nói. — Ờ ! người cũng rứa, người ta cũng rứa. Kim-Lân cùng Linh-Tá, tưởng cô thế phải quyền, luận lòng người thời dả phải.

Tử-Trình nói. — Bẩm lệnh bà ! Như bụng kẻ hạ-thần bà biết, bà dạy rứa mà thôi, chớ như bụng người ta, bà biết mãn rần cho dặng mà tin. Thừa bà khó lắm. Rất khó thì dễ ngư, thiên biên nhạ. Nhưng khó mà lại dễ, vì có chữ rằng : Gao khã xạ hề dề khả điếu. Chớ như người ta chỉ xich nhọn tâm bất khả liệu hồ.

Nguyệt-Kiều nói. — Tử-Trình ! Người hai chữ đó ma ! Hề dục kỳ nhọn tiền thị kỳ đức, ta phải kỳ thị sở dĩ quan kỳ sở do, sát kỳ chánh-tà, Như ai mà rằng, chớ như hai gã ấy mà coi này. Tiều-nhơn triều tịch thường ân oán, chớ như Kim-Lân cùng Linh-Tá, quân-tử tồn vong mặt đảo điên.

Tử-Trình nói. — Bẩm lệnh bà, có chữ rằng : Phú giữ quới thị nhọn chi sở dục, còn bần giữ tiền thị nhọn chi sở dĩ. Hề là thấy giàu sang, ai lại chẳng muốn chẳng bà ?

Nguyệt-Kiều nói. -- Như Kim Lân cùng Linh-Tá mà đầu em ta nữa, ta biết. Tuy hai chàng chịu Tạ bình quyền, là cũng vì một sự Thứ-phi thai dựng đó người chừ thôi thôi ta bảo người đến đó, thành tại quã quyết, bại tại dụ dự. Phiền người hãy gấn cho hết sức nhọn thần, mưu chi toán liệu cho cần, phiền gả mưa đừng giải dãi.

Tử-Trình nói. — Dạ ! Chỗn thực-phòng cúi lạy, nơi cấm viện xin lui. Phên này tôi nguyện cùng thiên-địa quỷ-thần chứng tri. Mà thôi ! Mưu sự tại nhọn, thành sự tại thiên ; thừa dầu ra đó kiến cơ nhi tác.

Linh-Tá nói. — Thừa mừng anh ! Tôi phỏng sang đó, anh lại qua đây, xin thỉnh lại hiền đây, sẽ cùng nhau đàm đạo.

Kim-Lân nói. — Thừa anh, anh có hay sự chi hay không ?

Linh-Tá nói. — Nào tôi có hay chi ỡ mô !

Kim-Lân nói. — Nghe Hồn truyền bữa đẹp, phú giám thứ-phai mà anh không hay ? — Linh-Tá nói. — Tạ-tặc nó đã hạ sát bà rồi, nếu vậy, cơ-nghiệp Tề-trào chẳng đã hưu hỉ đi. Kim-Lân nói. — Nhưng mà chưa !

Linh-Tá nói. — Ma mà bắt anh đi ! Phải tha thời anh tha, giết thời anh giết ; anh nói làm vậy, tôi ba hồn bảy vía nó bay xa lắc. Nếu vậy chẳng là may lắm ! !

Kim-Lân nói. — Có chi mà may, hẩn tha đở rứa đó thôi. Thai sanh rồi hẩn cũng giết.

Linh-Tá nói. — Anh phân bấy nhiêu lời, tôi biết ý thẳng Tạ-thiên-Lãng rồi. Nó trên tiếm cơ-nghiệp Tề-trào, nó đem bà thứ nó giết, nó sợ thiên-hạ bán rao nó, nó để cho bà thứ sanh thai, như hoàng-nam thời nó giết, sanh công-nữ thì nó không tha.

Kim-Lân nói. — Bõ rứa. Gầm thế ầu rất ngặt, Thứ-hậu chẳng khỏi nghèo. — Linh-Tá nói. — Chừ anh mần răn ?

Kim-Lân nói. — Chừ thôi mần ri. Muốn cho an nghiệp Tề-trào, anh vậy tôi vậy, hai ta tới lo cùng Thái-giám thi xong mà thôi. — Linh-Tá nói. — Nếu vậy. Đầu thân du hồ huyết, bắt cổ niệm thi-hài đó mà !

Kim-Lân nói. — Tôi phân bấy nhiêu lời, sao anh phân tiếng ấy ? — Linh-Tá nói. — Thế lâu ngày anh quên đó mà ! Tôi hỏi anh : Chớ đoạt ấu Tề ngay trước là ai anh có nhớ ?

Kim-Lân nói. — Là Thái-giám chớ ai.

Linh-Tá nói. — Hay a ! sao anh bảo tới lo cùng Thái-giám ? Theo ý tôi, tôi tưởng không nên đến lo cùng Thái-giám ; như thái-giám có lòng trung-quân ái-quốc chẳng nói làm chi, như thái-giám có dạ a ý khúc tòng cùng quân Tạ-tặc, người chạy vào thừa cùng Tạ-thị nó hay dặng, nó truyền giết bà thứ, sau nó giết đến anh em mình. Mưu kia chẳng nệm, họa nọ lại mang. Nói thiệt. Dưới đời có một Lục-Lang, trên thế không hai Khấu-Chuân.

Kim-Lân nói : Hiền-huynh còn siêu luận, Thái-giám thiệt mưu cao. Như phân mần rứa : Dưới đời có một ta mưu, trong nước hời còn người trí.

Linh-Tá nói. — Tôi hỏi anh, nội trào có ai mưu trí cho bằng anh em ta ? — Kim-Lân nói. — Anh chưa rõ, chớ thái-giám mưu trí lắm đó anh.

Linh-Tá nói. -- Anh nói cũng phải ! mưu trí ba đường mưu trí, văn-thần bình bút vận trù, quyết sách ư thơ ốc trung, cũng là mưu trí, còn võ-tướng đề thưony khóa mã, quyết ư thiên lý chi ngoai, cũng là mưu trí. Ngày tiên-hoàng xa băng rồi, Lê-tử-Trình đoạt ấn giao cho Tạ-thị, cũng là mưu trí đó thê !

Kim-Lân nói. -- Phán như anh là chấp nê lắm ! Rất đời là ta đây, kẻ chức Long-xa người chức Ngự-mả, đăm binh qua phá Tiều-giang-san mà còn đầu đi thay, hưởng chi. Người ta là chức am-hoạn, lực năn bắt phược kê, như Lê-Thái-giám đoạt thữ ấn Tề, cũng tử như anh cùng tôi phá Tiều-giang-san đó mà thôi, chớ có khác chi.

Linh-Tá nói. — Anh phán ngày Thiên-Lãng nó lập Tiều-giang-san, anh vậy tôi vậy, phá không đặng đầu đi, hay là anh so le nhau sa sao chớ ?

Kim-Lân nói. — Ta còn biết tưng mà quyền, người chẳng biết thế suy mà biện. Chừ thời mãn ri. Hai ta kíp lời thám thính Lê-gia, cho biết chánh tà, kéo rắng chơn rắng giả.

Nói tiếp. — Đông-bích phán gả, tây-uyển mặc mình, nhảy vào chốn Lê-dịch, dặng thám xem động tịnh.

Tử-Trình than. -- hoàng-thiên hà ! Ngưỡng diện kiêu thiên hiên bất chứng đê đầu phủ địa, địa vô tri, nội khiếm trảo-nha vô năng, trí quân thượng chi Thuấn, Nghiêu, noại vô võ lực bảo an, thiên-hạ chí thái-bình.

Nói tiếp. — Cơ-nghiệp Tề dốc gánh, giang-san Thiên phải lo, việc người đã nấy cho, há ăn ngon nằm ngủ : lòng đây muốn tỏ, hềm nổi chưa thông, dĩ thi nhi bảo hộ Thử-phi, dĩ thi nhi bảo an hoàng-tử. Chước nào dặng thẩu lòng Linh-Tá, coi thữ chàng có dạ trung-thần ; mưu nào cho biết Đông-kim-Lân, chẳng biết gã vì Tề hay vì Tạ. Thạm trách tai hai gã, về đầu Tạ một lần, phải chi mình có sức ngàn cân, chém đầu Tạ dường như thảo-giái.

Kim-Lân nói. — Miệng nói ra tai nghe lấy, chớ chối đó có mỗ đây ; cứu Thử-phi lo lẫn cùng ai, phò hoàng-tử âm thầm với đó ? — Tử-Trình nói. — Đêm lên vào nhà mỗ, lẽ thời chém đầu người ; lão gánh Tề lo lẫn cùng ai, mình phán Tạ chớ nào là chứng.

Kim-Lân nói. — Ở ở ! coi nôi ! Phòng buồn tiếng cỏ, lấp thừa sấm trời, nói đây cũng có sáu tay, nào phải người ta hai mặt mà phòng chối. — Linh-Tá nói. -- Nhữ dục sát, nhữ dục sát ! Cảm cường ngôn, cảm cường ngôn ! Cái thị Lê-thái-giám từ phán Tạ giang-san.

*Tử-Trình nói.* -- Có chú Tá nữa! Lời lão nói lão nhìn, mặc tay Khương tay Đồng. Như ta : Dốc cứu Tề xã-tắc, chẳng qua lo trả nợ Tiên-hoàng, hay lập mưu phản Tạ giang-san, dầu có thác cũng đã rạn tiết. -- *Đồng, Khương nói.* -- Khả tua chịu phép, cho hai gã xuống đao, lấy đầu người về nạp Tạ-trào, đừng than trách quỷ thần, trời đất.

*Tử-Trình nói.* -- Lão phải ai mà sợ, chết chết đây là chết tốt đây. Chẳng than trời, không trách đất, trời đất khiến vậy vậy; chẳng oán quỷ, chẳng hận thần, quỷ thần hay mà chớ. Đây hai chú, lão lại dấu chi, chẳng qua là cứu-thần cố chúa. Lo cứu Phụng-Cơ mẫu-tử, cũng vì di-chỉ Tiên-hoàng. Chừ nhị tướng-quân giết lão thác đã phải lắm! Xuống suối-vàng rạn tiết trung-thần, trên muôn thuở vẹn dền nghĩa chúa. Chẳng ngờ một lão, giết ỡ hai người, phải chi không lậu sự này, phòng tới lo cùng hai gã.

*Lân, Tá nói.* -- Thi Tề-trào xã-tắc, chơn lương đồng miếu-đường; vạn phúc Tề-trào sanh nam chúa, nhưt triều đế-vị đồ trùng quan, nhưt triều đế-vị đồ trùng quan.

*Nói tiếp.* -- Ông trời, ông phật! Đặng biết tuổi vàng, cũng nhờ chơn sức đó; hai tôi dốc gánh Tề-trào thiên-hạ, một lòng bảo hộ giang-san, phò hoàng-tử cho an, cứu thứ-phi đặng thoát. *Bối vậy :* Còn nghi lòng Thái-giám, vậy nên phải tới đây, xưa chơn giả chưa tường, nay chánh tà đã biết; hà mưu luận liệt, hà kể tương trần, xin lượng cả tỏ phân, chút lòng ngu đặng biết.

*Tử-Trình nói.* -- Xưa già chưa dám quyết, nay lão phải phân tường, lo vì cơ-nghiệp Tề-quân, nên phải từng quyền Tạ-thị. *May lắm nhị tướng-quân ôi!* Bà Nguyệt-Kiều lòng đây nhưn đức, cứu Thứ-phi mẫu-tử chi ân; người dạy tôi kiểm kê trung-thần, mặc thi kẻ phò an ấu-chúa.

*Lân, Tá nói.* -- Trời trở sanh thánh-chúa, đất roi dẫu hiền-thần, thi đại biểu đại trung, qua toàn nhưn toàn nghĩa; mặc hai tôi ứng ngoại, người thũ sự ư trung. *Thái-giám có vào cung, bầm rằng anh em chúng tôi :* Gõi lạy bà Nguyệt-Kiều tam-cung, xin khả trợ nhưt thời chi cấp nghe!

*Tử-Trình nói.* -- Dạ! Đồng, Khương hai gã, kính gõi lạy bà. *Hai người ấy :* Một lòng lo nghiệp Tề-gia, xin thi kẻ bảo toàn mẫu-tử.

*Nguyệt-Kiều nói.* -- Đả dành diệu kế, thiện bảo giang-san, ta đối rằng cố-tự hành-hương, người tua khả tin qua bà Thứ, Dận rằng hoàng-tử giao lại cho ta, thuở canh tàn xa giá đều ra, khi ấy sẽ lộn theo thế-nữ. Khỏi thành mặc gã

cây có hai chàng, y kể nội tình tàng, dật sự đi ý chỉ.

*Tử-Trình nói.* — Thấy mặt bà rơi lụy, chạnh dạ lão tuôn châu, chốn lãnh-cung cầm ở bấy lâu, trong thai sáng ai hầu nương đỡ. Cạn lời dấm tở, bày nỗi hung trung, tôi vâng lệnh Tam-cung, đến đây trao mặt kể. Hoàng-tử dầu muôn vẹn, kim dạ tựa huê-đình, chờ xa giá thượng trình, xin bà khá lộn theo tùy chúng. Kể tương tựa kể, tri chi vi chi, khá thay đổi xiêm-y. mặc kiến cơ nhi tác.

*Thư-phi nói.* -- Ôn Thái-giám sánh tay biển rộng nghĩa Tam-cung vi tợ sơn sao, phước nầy dầu cứu mẹ con ta, công ấy ở tại nơi nhà gã.

*Nguyệt-Kiều nói.* -- Dạ! Ngưỡng tâu bệ-hạ, phủ phục thánh tiên, có lời nguyện cầu an, nay xin đến hành-hương sơn-tự. Đả rạng trong tở đức, đâu quên chữ tín thành; minh nhứt thượng trình, trông trên xuống chiếu.

*Thiên-Lãng nói.* — *Thư-chị!* Chữ tín thành trung hiếu, câu mặc quá ư ngôn, trăm hạ sắc bệ đơn, cho chị lên hườn nguyện. *Tử-Trình!* Phú cho Tử-Trình nội viện, cắt kẻ hộ luân xa, ấy còn: Chốn lãnh-cung cấm kẻ vào ra, tù Thư-hậu canh giờ cho nghiêm ngặt!

*Nguyệt-Kiều nói với Thư-phi.* — *Thư-chị!* như em. Chịu ơn dày chưa trả, chút công mọn dấm từ, vốn chẳng ngại lòng em, xưa nay hằng kính chị. *Thư-chị!* Nhứt mộc sanh chư quả, hữu cam khổ chi vị, nhứt mẫu sanh chi tử, hữu hiền ngu chi biện. Như em. Tuy thiệt bổn thiệt căn dòng Tả, mà hằng lo cơ-nghiệp nhà Tề. Hoàng-tử khá giao tay, mặc lòng em bảo hộ. Xem nhìn vừng ác, đả xế non dài, chị phải cầm lấy ly lấy hải, lộn theo chúng sắc quần sắc áo. khỏi thành phân khừ tựa, mặc Thái-giám Tử-Trình, y kể nội thi hành, dạ thẩn tu lẩn bộ. — *Nói tiếp.* -- *Mô phật!* Nam mô A-di-đà phật Nghiệp Tề trời còn độ, giếng Thiện dặng lâu dài, hồng hoàng-tử ra ngoài xin đừng buông tiếng khóc.

*Tử-Trình nói.* — *Dạ bầm bà!* Sự nghi cần cấp, dật khá kiến trì, xin bà kíp lên xe, tôi truyền quân hộ vệ.

*Nói tiếp.* — *Thế-nữ!* Lịnh truyền thế-nữ, dặng chúc huy hoàn, hộ-giá Tam-cung, hành-hương sơn-tự. Ở dặng đi mấy người, nói cho mau?

*Lân, Tả nói.* — Dặng nầy đi hai người, ở dặng đi mấy?

*Tử-Trình nói.* — Dặng nầy non ba, già hai. Thiên gián phước, thiên gián phước! Miễn kỳ tai, miễn kỳ tai! Nầy giao hoàng-tử hòa hai, dặng cho mỗ về dinh thăm thỉnh.

*Mao-Át nói.* — Rạng ngay ở Tả-trào, mỗ danh xưng Mao-

Át. Tôi từ vưng ngọc-sắc, giữ Thứ-hậu lao trung, còn ở tại lao trung sanh thai rồi sẽ giết; nghe cung-nhơn đàm thuyết, Thứ-hậu đã khai huê rồi đây! Việc người dả nấy cho, ta phải tới thăm cho hẳn. — *Nói tiếp.* — Đều dẫu tai quái, sự rất lạ lùng; khi ban chiều còn thấy Thứ-cung, nay sao lại mất chun Phàn-thị. Sự âu cấp hi, sự phát tu du. Âu kíp đến triều đô, dặng tâu qua Thiên-tử.

*Nói nữa.* — *Dạ!* Muôn tâu Bệ-hạ, tỏ nỗi sự cơ, đêm nay Phàn-thứ-hậu đã thoát khỏi lãnh-cung, luận tội tôi sơ lậu đã ưng, trông lượng thánh cao minh thẩm xét.

*Thiên-Lãng nói.* - Nghe qua đở mặt, thấy nói lìm gan, ắt Tề giang-san còn tại Thứ-phi, Thứ-phi mất Tạ-trào ắt mất! *Át!* đáng tội mầy! *Đao-võ-quân!* -- *Mao-Át nói.* -- *Dạ* muôn tâu bệ-hạ! *Át* hữu công cùng bệ-hạ lắm! — *Thiên-Lãng nói.* — *Át!* thiên-tử nhưt ngôn; trâm xá tội cho. Lãnh chiến-văn thăng tới dinh trung, truyền cho Đồng-kim-Lân tìm kiếm.

*Mao-Át nói.* — *Phụng mạng, châu ôi là sống!* Nay tôi sống đây cũng nhờ cái lỗ miệng, đực lệnh thiên-tử người hô đao-võ-quân, khi rứa chừ: Tôi mới trăm lạy ngàn lạy, *Át* hữu công với bệ-hạ lắm; người mới nghĩ lại xá tội cho tôi, nên *Át* mới dặng sống chuyển này. Vưng lệnh trên chỉ phán, tương nhưt đạo chiến-văn, kíp thăng tới dinh trung, dặng truyền cho Đồng-kim-Lân tìm kiếm.

*Nói tiếp.* — Tặc-thần họ Đồng, người hỡi Kim-Lân, giấu Thứ-phi toan phản Tạ-trào, sự dả hẳn người đưng có chối!

*Kim-Lân nói.* -- *Át!* Thứ-phi dẫu chẳng có, đến gieo họa cho miên, quyết trăm nề chi tiền, giải oán ngô chi hậu.

*Linh-Tá nói.* — *Em là Tá đây ma, sao anh giết thẳng Át?*

*Kim-Lân nói.* — Ngưỡng thần hồ thiên địa, hà tảo dặng nhưn mưa, quả cơ-nghiệp Tề-đô, thị nhưt triều hươ hỉ rồi?

*Linh-Tá nói.* -- Khuyên anh đưng thối chí, hỡi gấn sức anh-hùng, phò hoàng-tử, Thứ-phi, đến ải-quan dặng trước. Vì dẫu Tạ-tặc binh mã tấn truy, đã có chước giải nguy, mặc tài tôi trở đáng. Sức này dẫu xu đở, thì anh dả xa đưng, miếu trung-thần hỡi tạc làm gương, nguyên sống thác theo cùng nhà gả. — *Kim-Lân nói.* -- Anh về tu binh mã, phòng ngăn chúng khuyển, dương (chớ dể) ôi kíp tới ải-quan, kéo ở chầy lậu sự. -- *Kim-Lân thưa cùng mẹ.* -- *Mẫu-thần ôi!* Vì nghĩa quân-thần cho trọn, lỗi niềm mẫu-tử cách phàn, xin mẹ hời cố-lý dưỡng thân, phương khứ tự ngày sau tìm kiếm. Ngay vua dốc báo, thảo mẹ chẳng toàn, cúi đầu bái biệt huyền-đương, xin mẹ tách về quê cũ.

*Đồng-mẫu nói.* -- Con ! Miễn trợn ngay cùng chúa, đừng lo lỗi đạo nhà, sá chi già một năm cốt tàn, mà bền luyện cho phiến dạ trẻ. Con lên ngựa phò bà ra Sơn-hậu, dặng ngày sau khôi phục. Có phải. Tôi gặp chúa mẹ gặp con, nhứt tắc quân-thần chi lạc, nhị tắc mẫu-tử phân danh, kinh luân thao-lược, thế tấn nhường mã sử, kinh lân đời hời nghị. *Thối thối!* Về quê mặc mẹ, phò chúa cậy con, nghĩa là nước khi là non, nước non ấy là bia ngổa-khi.

*Kim-Lân nói.* -- Dạ ! mẹ về quê, nếu mẹ để sắc-phục thì quân Tạ-tặc nó giết mẹ đi. — *Đồng-mẫu nói.* -- như mẹ về quê mẹ để màn ri mà con sợ nào. Thần thương y tộ, lam lộ dễ dầu, sắp lưng mẹ về quê, mặc con ra phò chúa.

*Kim-Lân nói.* -- Hảo mẫu-tử chi chí, tâm thống khốc bi thương. Dạ ! Xin mẹ dời chốn thác, khá lên ngựa cho mau, tăng nghe bà thiện số bửu-đạo, hộ thân ấy hai con linh-kiểm, phòng khi nguy biến, ngăn chúng tặc binh, tua kíp thượng trình, dạ thành tịnh tấn. — *Kim-Lân hát nam.* -- Tua kíp dạ thành tịnh tấn, dốc một lòng trung tận sự quân.

*Thứ-phi hát nam.* -- Hiểm nguy bao quân dặm ngàn, ba tai nguyện diệt, tám nạn ngổ tiêu.

*Đồng-mẫu nói.* -- Tay nương con gậy, chơn đạp nhánh thung, một mình già chi nại khổ lao, miễn cho trẻ phò an nghiệp chúa. — *Hát nam.* -- Cho trẻ phò an nghiệp chúa, vai cùng trời phò hộ luôn-nhi. Vén cây lặn suối bờ rừng, đường dè xông đột sôi sanh nại chi, Miễn giang-san Tề-trào đăm lại, sá chi giờ dầu dễ nắng mưa.

*Sầm-Tô nói.* -- Trọng trấn Đồng-quan ải, mỗ biểu tự Sầm-Tô, phá lũy tợ chông khô, đánh thành như bẽ héo. Quân ! truyền ngăn ngựa dặng dữ, đừng cho quá ải-quan ; hề ra ỡ biên-thùy, phải canh tuần cho nghiêm nhứt !

*Kim-Lân nói.* — Sầm-Tô ! Vung triền-đình hạ sắc, mỗ theo bắt loài gian, người kíp mở ải-quan, dặng cho ta đuổi giặc.

*Sầm-Tô nói.* -- Xem đà bản mặt, quan Ngự-mả-bầu, truyền chúng tướng mau mau, khá khai thành nghinh tiếp. Chào quan Ngự-mả ! Ấu-tử ấy con ai ? phụ-nhơn nào theo đó ?

*Kim-Lân nói.* — Người ấy là dẫn lộ cho ta theo bắt loài gian, người mau mở ải dặng ta đi cho kíp.

*Sầm-Tô nói.* — Đi có chiếu hay không.

*Kim-Lân nói.* — Kêu truyền chưa kíp dứt lời, phòng tả chiếu, chiếu chưa lập viết. — *Sầm-Tô nói.* -- Chiếu chỉ truyền chẳng có, tôi đâu dám cho đi, chốn rào thừa nhà nước tỉnh chi, quân Ngự-mả khá tua trở lại.

*Kim-Lân nói.* — Chẳng mở Đồng-quan-ải, đầu người ắt chẳng còn. (*Đông-kim-Lân chém chết Sầm-Tô*)

*Nói tiếp.* — Ầi-quan đã dặng thoát, đã giết gả Sầm-Tô, thiệt lòng trời còn độ Tề-đô, trông Sơn-hậu từ-từ nhi tấn.

*Hát nam.* — Nhi tấn trông chừng ải nhận, nát gan vàng đoài đoạn tự bi! — *Thứ-phi hát nam.* — Máy linh trời đã khiến vì, càng cao danh vọng càng dài gian nan!

*Kim-Lân hát nam.* — Tắm lòng son ngay vua dốc báo, quyết xu tàn đảng cáo bầy lang.

*Thứ-phi hát nam.* — Đất bằng nổi tiếng sấm vang, mây mưa xả-tắc khói tàn giang-san.

*Quân báo nói.* — Chúng tôi quân-sĩ, phi báo triều-đình. Mao-Ất ra truyền giữ Kim-Lân, thấy Thứ-hậu tại dinh Ngự-mã. Kim-Lân bèn sát hạ, Mao-Ất dĩ mạng vong; phò hoàng-tử, Thứ-phi, một đoàn dả tẩu thoát.

*Thiên-Lãng nói.* — Trong thành dậy lửa, tay áo ong sanh. Nội-thị! Tới kim-diện mưa chầy, nổi trống dền cho kịp.

*Nói nữa.* — Các em! Rày Kim-Lân phản nghịch, phò hoàng-tử đào sanh; bán dạ tru Mao-Ất dinh trung, thữ thần sát Sầm-Tô quan-ải. Ba em tua khá, một lĩnh đều vung, theo nả tróc gian-thần, về trào đô vấn tội.

*Linh-Tá nói.* — Binh theo dường gió, tướng dử tợ mưa, xem trước sau có một mình ta, tướng cô thế không ngăn ba gã. Luận theo trở đáng, rần sức tranh luân. *Phải chi:* Một Ôn-Đình thời mở dạm đương, thêm lại có Lôi-Phong, Lôi-Nhược. Xưa nay chốn thác, là miếu anh-hùng, lên yên ngựa thẳng xông, quân hồ binh trực tảo.

*Hát khách.* — Giải khai chiến-tướng khur mang mang, cứu đắc hiền-huynh thoát gian nan, thống hận tặc thần chơn phản bối, ai ta mầu-hậu lụy sang-sang.

*Nguyệt-Kiều nói.* — Trời đã chinh bóng át. *Thế-nữ!* Thế-nữ dấy xe lang, lễ hứa nguyện đã an, phụng thành mau trở lại. *Hũy tam-đệ!* Tam-đệ đình yên chị hỏi, cứu-trùng sai cứu-trùng sai có việc chi, nên chưỡng tức binh oai, khá tương trần bồn mạc thữ:

*Ôn-Đình nói.* — Kim-Lân rày phản nghịch, phò Thứ-hậu đào vong, chém Mao-Ất dinh trung, sát Sầm-Tô ải ngoại. Trên cứu-trùng lĩnh dạy, quân binh mã trấn truy, thừa chị kịp lên xe, dặng cho em theo giặc.

*Nguyệt-Kiều nói.* — Phiền ba em xuống ngựa, lương dước cứu chị cùng, binh phát sương xâm, chững thêm huyết lạnh.

*Ôn-Đình nói.* — Việc gấp em đương vung lĩnh, chững

nghèo chị mắc giữa đường, khổ biền lương phương, nan tâm diệu dược. — *Nguyệt-Kiều nói.* — *Các em! Như chị. Khôn cầm hơi ba thước, ắt hồn xuống chía sông, chẳng còn thấy mặt cứu-trùng, ắt thác hồn về tam giới.*

*Ôn-Đình nói.* — *Thế-nữ! Linh truyền thế-nữ, hộ-giá chị hồi cung, nghĩa chị em thương khá đề lòng, việc nhà nước phải lo cho kịp!* — *Nguyệt-Kiều nói.* -- *Chữ rằng cùng khẩu, dật khả tẩn tri. Em! Ủa Kim-Lân chẳng có tài, chớ như mấy em còn đại dử, theo cho lắm...!*

*Ôn-Đình nói.* -- *Chị nói Kim-Lân có tài, chớ em đây không tài. Chị sợ thằng Lân, chớ em có sợ ỡ mó! Binh dĩ quới thần tốc, chị hồi an dưỡng bệnh căn. Rượt theo.*

*Linh-Tá nói.* -- *Dạ, tam-vị! Thưa tôi. Vưng lệnh cứu-trùng ấm tiên-phuông về mỗ. Tá xin đoạt lộ gấn sức xu, trừ, chém Kim-Lân lấy quách đem về, bắt Phàn-thị lập công báo ngời.*

*Lôi-Phuông nói.* -- *Đề ta thưa cùng anh ta đả.*

*Ôn-Đình nói.* -- *Các em đề ta hỏi lại đả. Linh-Tá! ta hỏi. Nhà người vưng thánh-chĩ, thánh-chĩ lấy mỗ coi?*

*Linh-Tá nói.* -- *Thưa tam-vị có, có, nhưng mà không. Tam vị đi đả có chiếu hay là không? Linh mới truyền, truyền chừa dứt lời, hầu kim-chiếu, chiếu chưa kịp viết.*

*Ôn-Đình nói.* — *Muru này Linh-Tá tới giúp Kim-Lân, quả một lũ phẫn-thần, lại dối rằng có chiếu.*

*Linh-Tá nói.* — *Khen nhà người linh tánh, sao biết mỗ phẫn thần. Nói thiệt: Đốc đến đây cứu Đồng-kim-Lân, đoạn lệnh đó ngăn giữa ba gã. Mỗ đốc gánh Tề-trào thổ-vỏ, miên lâm khử Tạ giang-san, bận kỳ trung bồn cổ một ta, thũ kỳ nghĩa chém đầu ba gã.*

*Ôn-Đình nói.* — *Tài chi thằng Tá, bẽ nạn chống trời, quyết chém đầu người, kéo lờn oai Tạ. (Linh-Tá tử trận)*

*Nói tiếp.* — *Chém Linh-Tá đầu rơi mã hạ, xách lấy đầu rồi chạy đường tên, xem thấy bông nhơn-nhơn, hòa mình rốn gáy. Ai từng ở dưới đời thác rồi hiện tại, luận như đảng ấy kim-cổ dị thường; truyền theo Đồng-kim-Lân, bỏ người Khương-linh-Tá.*

*Hồn Linh-Tá nói.* — *Phút sa cơ một mảy, đà uổng đứng anh-hùng, hoàng-thiên hỏi hoàng-thiên, địa hậu hà hại ngã?*

*Hát khách thán.* — *Hoành-thiên sanh ngã mạng thảo vong, đơn thân nan cự khồn oai tâm, thống hận Tạ-gia oán chơn thâm, kham ta mầu-hậu uông-uông luy, thân giả boàng-nhi thị lâm ly, đại kiếu hiên-huynh tu đình bộ, dãi kỳ ngu-dệ dất tương trần. — Nói tiếp. — Đồng-kim-Lân hiên-hữu, đệ*

biểu-tự Khương-linh đây! Phút sa cơ bị Tạ-ôn-Đình, hồn em đã chơi miền di-lộ.

*Kim-Lân nói.* — Này! Xa nghe tiếng họ Khương đã phải, nhưng mơ màng òn cảm chưa tin; có đâu sự nhĩn-tiền, thác mà còn hiện tại. — *Hồn Linh-Tá nói.* — Xưa có lời nguyện ước, nay phải đến báo tin, cây anh phò hoàng-tử, Thứ-phi, khá gần sức nghiệp Tề đem lại.

*Kim-Lân khóc.* — Ta Linh-Tá! Ta linh-Tá! Mạng dĩ vong! Mạng dĩ vong! Thủ-cấp lưu tại thử, công hà nhứt kiến công.

*Thán.* — Ta Linh-Tá! ta Linh-Tá! thán thiên thương, thán thiên thương, thán thích-thích cang, tràng sầu đạ-đạ! hốt đê mê lụy ngọc; sái uông-uông! dân ước bá-niên toan huynh-đệ, thù tri nhứt đản biệt sâm-thương.

*Than tiếp.* -- Tịch bầy anh-hùng, làm tai phản-tặc, lấy ai phụ bậc vai cánh cùng nhau. Vì quốc vong thân chi đại ngãi, hoài cơ-nghiệp tận kỳ trung. *Anh ôi!* như bây giờ: Phò hoàng-tử đã đành có mõ, còn ngăn tặc binh sở cậy nhà người; hồn anh đã xa chơi, biết no nao thấy mặt. Xem thấy sanh kỳ tộ nhứt, đoái nhìn kiếm kích, miên sương. *Áu là:* Kuai huyết trung an táng cốt-hài, kéo dề vạy lỏa-lồ thân-thế; chủ ký dả tử hề qui dả.

*Hát nam.* -- Ký dả tử hề qui dả, cúi đầu từ phần mộ dờn chơn! — *Thứ-phi hát nam.* -- Vận nghèo hề cả đong xiêu, vạt nghiêng dờ vạt, thiềng nghiêng bồi thiềng.

*Kim-Lân hát nam.* -- Lợi bất cầu gấn cầu nỡ khi, sánh bá, tòng là chí trọng-phu. -- *Thứ-phi hát nam.* -- Ngùi ngùi cảm đức tiên-hoàng, trời cao nỡ dứt hai đàng chúa tôi.

*Ôn-Đình nói.* -- Kia Phan-thứ-hậu! nọ Đồng-kim-Lân! mõ đến đây người khá thẳng thân, bằng cái lĩnh ắt không toàn mạng. -- *Kim-Lân nói.* -- *Bớ bầy!* Xưa trong vòng tao còn chẳng sợ, nay ngoài cõi sá bao; vượt mã dề đao, trừ loài gian-tặc. -- *Thứ-phi nói.* -- Đạo viễn nhơn tâm bất viễn, thiên diêu thần-tử mạc diêu, chỉ bắc-lãnh cao ly, vọng đông-thành giờ vọt. -- *Hát nam.* -- Giờ vọt trông chừng quan-ải, thân bao nài vận hải thiên sơn.

*Kim-Lân hát nam.* -- Nguyệt lờ vì bởi mây che, nhứt-tình tuy rạng phúc bôn khôn soi.

*Ôn-Đình nói.* -- *Bớ Lân!* tao hỏi: Trên không tộ sao dưới sanh tộ, chúa không thù sao người gọi rằng thù; cứu thứ-phi chỉ thị hung-dồ, phò hoàng-tử chơn vi-dại ác!

*Kim-Lân nói.* -- Anh em mây phãn quốc, tôi chúa mõ trừ tàn, quyết nhứt trận dương oai, thế thế vô lưỡng lập. *Hai*

*bên dẫu chiến.* -- Kim-Lân nói. -- Nhơn hữu lãng vân chi chí, khởi vô họa phước nan lương, kim nhựt anh-hùng đa hối hận thù tri cứu viên đất phang danh.

*Hát nam.* -- Rạng dương gương muôn đời còn tạc, cảm thương vì xao lãng dân đen.

*Thứ-phi hát nam.* -- Hễ m nghèo chi quản thân lơ, dõc gan thá thiết luyện lòng là đinh.

*Kim-Lân hát nam.* -- Đoái nhìn họa gởi sau lưng, làm tai nghe pháo nhọn nhàn mũi tên.

*Thứ-phi nói.* -- Kim-Lân hà tại? Mời sa cơ một phút, tôi chúa lạc hai phương rồi trời hời trời! Nếu mất Đông-kim-Lân, lấy ai phò mình thiết. *Chi nữa.* Bao nài hồ-buyết, chi sá lương đăm; lãn hồi góc biển bên trời, ngổ tìm chốn mai danh ẩn tích. -- *Hát nam.* -- Ẩn tích thoát vòng ao cá, gian nan nầy tất dạ nào phai. *Thiên-Lãng bày hời bày!* Thiên-Lãng tội ấy bằng trời, chúa miên khôi phục, đầu người treo thành; bốn ba tách dậm đường dài, phật còn tám nạn hưởng người ba tai.

*Kim-Lân nói.* -- Thứ-phi hà tại? Những mãng xông nơi trận thượng, phút đà lạc mất Thứ-phi; kham thán giả mẫu hoàng, dĩ lâm du trọng địa. *Nào liệu mần rãn chừ?* Ở phải Trữ ngựa trận trung, đặng kiếm tiền mẫu-hậu.

*Hát khách.* -- Giải khai trận thượng thoát trùng vây, ai ta mẫu-hậu lụy lâm ly, cùn thiên cùn địa vô cùn oán, hận dữ nan di thế bất di.

*Nói tiếp.* -- Vô cu lập cặp, phút lạc mả đề; kham thán giả vận thời ai ta hồ thiên địa.

*Ôn-Đình nói.* -- Thiên tứ ngã kỳ công, huy kim-thương nêu thủ. (*Hnhnh-long phụ thê, thấy Kim-Lân tàu vãn vãn*). Đầu phũ-tặc mong treo mũi bạc, huỳnh-long đầu bay tới dõ thương; phút nổi trận hào-quang, chiếu diệu che mình Đổng. *Các em! có sự nầy:* Thiết phước trời còn độ Tề-quân, nên nhà gã thoát nơi la vông. *Quân!* Lịnh truy, ền quân-sĩ, vượt mã cang truy!

*Kim-Lân nói.* -- Những mãng lâm trong thủy thạch, nào hay thác chốn binh đao; nghiệp chúa miên đem lại xa thơ, dẫu Tạ-tặc treo chơn cõn vát.

*Hát nam.* -- Tạ-tặc đầu treo cõn vát, cảm thương vì xao lãng muôn dân; ngùi-ngùi lại chũt tấm lòng, mười phần nhớ mẹ mười phần thương vua; quả bao sãng sỏi chõng gai, miếng cho nghiệp chúa lâu dài muôn năm.

(Đại chiến nó vây Kim-Lân, hồn Linh-Tá giải vây chạy v. v.)

*Ôn-Đình nói.* — Các em! như Kim-Lân này: Đả nên tài lương đồng, khá khen Đồng-kim-Lân. Thôi! Tài nên tài trăm lực-tướng quá ngũ-quan, sức dánh sức trận Đương-dương phò Á-dâu. Chư tướng! truyền lãn binh.

*Hồn Linh-Tá nói.* -- Bớ! Ôn-Đình đình bộ, lai chiến giữ ngô. Bớ Ôn-Đình!

*Ôn-Đình nói.* -- Bên đường nghe tiếng, bảo mỗ đình yên; mặc đoái lại bên đường, ngựa người đều chẳng thấy. Ở nhằm rồi! Quả hồn Khương-linh-Tá, theo cứu Đồng-kim-Lân; mới thấy sự nhả tiền, thác mà còn hiện tại. Thôi! Hiên hích chơn hiên hích, anh linh thị anh linh; nghe qua bỗng hòa mình, ngũ-tạng đều mọc óc! Này các em! Kim-Lân đà tẩu thoát, trời tối ỹ không theo. Quán! Truyền trở lại trào-ca, dặng tâu qua thiên-tử.

*Kim-Lân nói.* -- Thoát bầy vòng quân-sĩ, thêm trăm dặm pháo tên; kiếm Thứ-phi kiếm chẳng thấy tin, tìm mẫu-hậu tìm không ra tích. Thương Tử-hoàng còn nhỏ, khác sửa lại đôi còm; cần máu tay thắm giọng cho nhi-long, nhứt thần trợ miệng kỳ cơ khóc. Này! Sau lưng không tiếng ngựa, trước mặt thấy đầu non; lạc vào chốn sơn trung, đà không nơi khừ tựa rồi đây. Cha chả là tối! Xưa Hớn-Minh giúp nước, mặt trời xuất tam-canh; nay ta giúp vận Tề-quân, sao có tuyệt kỳ dăng-hỏa?

(Hồn Linh-Tá hóa dặng hiện vân-vân)

*Kim-Lân nói.* -- Hiên hiện chơn hiên hiện, anh linh thị anh linh! Nếu vậy. Gãm âu thiên-đạo, trợ ngã Tề-trào; đoái bên non thấy ngọn hỏa hào, giục tuấn-mã từ từ theo giới.

*Hát nam.* -- Tuấn-mã từ từ theo giới, mặt đoái nhìn vọi vọi dường sau; sau dẫu đem lại Tề-trào, dốc dền ơn đó mới đành dạ đây; hòa thương hòa tiếc hi bi, âm-dương một phút biến thì đệ-huynh.

*Nói tiếp.* -- Sơn-hậu chốn này đả thiệt, âu ta kịp tới cửa thành, thượng tuấn-mã cao ly, vọng thành đông trực tấn.

*Hát khách.* -- Khinh-khinh thiệp bộ đáo Sơn-dông, tuấn-mã từ-từ lịch lộ trung, ngư dặc thủy vô môn tam-cấp, hồng ngô phong trúng dục cứu tiêu.

*Quân tuần nói.* -- Gã nào lạ mặt, dám tới dòm thành, bắt về nạp Sơn-thành, dặng bầm lai tướng-phủ.

*Kim-Lân nói.* -- Chớ các người quân tuần ai đó?

*Quân tuần nói.* -- Ta là quân Sơn-hậu, Phàn-vương-ngoại đây!

*Kim-Lân nói. -- Ờ ! nếu các ngươi là quân Sơn-hậu của Phàn-vương-ngoại, thì hãy chỉ ta đi.*

*Quân tuần nói. -- Dạ bẩm đức đại-vương ! Chúng tôi tuần biên ngoại, gặp một kẻ gian-nhơn, trong gả những đao, mặt gã thời đỏ đỏ ; trước mặt bông trắng nhỏ, sau lưng chẳng thấy chi ; tôi bắt gã sấn si, chàng theo tôi vào đó.*

*Phàn-Diệm nói. -- Hứa nhập ! Nữ hà danh hà tánh, cư hà quận hà thành, nhưn việc chi đơn mã độc thân, bằng hài-tử đến nương Sơn-hậu ?*

*Kim-Lân nói. -- Dạ ! Trương tiền thân quốc-cựu, tôi nay Đông-kim-Lân, thiết tiên-đế cựu-thần, chức phong Hầu Ngự-mã. Hầu vi họ Tạ, tiếm đoạt nghiệp Tề ! Nguyệt tam-cung chánh thị đại-ân, Lê Thái-giám bắt vong kỳ nghĩa. Thừa quốc-cựu ! Phò Thứ-phi ngày nọ, Khương-linh-Tá cùng tôi, bị Ôn-Đình hờn gả sớm dòi, còn Thứ-hậu trận trung thất lạc. Bối rứa cho nên. Một mình gánh vát, hoàng-tử rũi đông ; thân bao nài pháo đột tên xông, mình chi sá phó than diêm hỏa.*

*Phàn-Diệm nói. -- Lưu vạn học ! lưu vạn học ! Thống ngô tâm ; thống ngô tâm ! Đồng-bào phân đại nghĩa, cốt nhục lưỡng tương lâm.*

*Nói tiếp. -- Đạo cha con niềm tôi chúa, ơn bằng-hữu nghĩa chị em ; bốn lỗi ấy đã cam, một mình này khôn báo.*

*Kim-Lân nói. -- Dám thừa quốc-cựu ! Tương-quốc nhưn sao vắng mặt, binh-quyền Sơn-hậu về tay ? Bốn mặt thử chưa tường, xin phân trần cho biết.*

*Phàn-Diệm nói. -- Ấu là : Từ cha mỗ giận loài súc-nghiệt đam binh về vấn tội Thiên-Lãng ; ai ngờ đao bán lộ trung vừa gặp tín Thái-giám. Rằng chị miên cầm hãm, tại lãnh-tất ư tù, phút nộ khí tu du, hờn chơi miền di-lộ. Như ta ! Thù cha lâm báo nợ nước dốc đên, nên hay giữ binh-quyền, đãi thời nhi phần phát. Thừa. Phiền Đồng-huynh giải giáp, dưỡng cho khỏe tin-thần. Cung nhưn ! Còn Tử-hoàng phú giữ cung-nhơn, ấy khả trần trọng giữ gìn quốc-thể. Cui dốc đem về một mối, dạ lâm gấn sức ngàn trùng, thử này chưa định phong cương, thử sau mới đem về thổ-võ.*

*(Thứ nhì hết xem qua thứ ba trọn bộ).*

---

In tại nhà in XUA-NAY, Ng.-háo-Vinh,

80-84 Boulevard Bonard, Saigon.



# LÊ-VĂN-THINH

dit

LÊ-PHƯỚC-THÀNH

LIBRAIRIE, N° 44 bis Halles Centrales, SAIGON

& N° 12, Rue Nguyễn-lân-Nghiệm — CÀUKHO

Tại đây có bán Thơ, Tuồng, Truyện, Sách

## CA ĐIỀU HÀNH VÂN

Tiệm Lê-phước-Thành  
Tại chợ Sài Gòn (Saigon)  
Bán đủ tuồng thơ  
Cùng là truyện tích.  
Các thứ xưa nay  
Đều đóng bìa xinh lịch.  
Sách Trương-vĩnh-Ký  
Đặt văn hay tao nhã thanh bai  
Đặng mua về cháu con học hanh.  
Thêm nhiều tuồng lạ  
Kiêm thời cải-lương  
Tiểu thuyết vui buồn  
Các nhà tân soạn  
Đều bán đủ tại đây  
Giá tôi tinh thấp  
Hơn các tiệm ngoài  
Mua sĩ huê hồng  
Cho năm mươi lăm phần trăm (55%)  
Ở xa thời gửi theo nhà thơ  
Tiện cho qui khách  
Lãnh hàng thời phải giao ngân.

(Contre remboursement).

TƯỜNG CẢI-LƯƠNG  
THÙ NHÀ NỢ NƯỚC

Mỗi xuất bản xong, có năm tấm hình màu tốt lòng lúc  
Ở đâu cũng đều có bán. Nếu chỗ nào không có thì xin viết thư  
đến Nhà-In Xưa-Nay thương nghị.

Đây là một tấm hình trong bốn tuồng nầy.



1<sup>re</sup> EDITION No FASCICULE  
TIRAGE DE 2000 EXEMPLAIRES  
DITEUR... Le phuoc Chinh  
Cau Kho  
IMPRIMERIE XUA-NAY, 62-64-66 BONG HO SAIGON  
SAIGON LE... 12/9/1920  
J. LE DIRECTEUR

CLICHÉ N.TUC.

Quyết lòng nợ nước đền xong,  
Thù nhà lâm trả vầy dùng non sông.

Tuồng nầy công chúng rất hoan nghinh.  
In lần thứ nhì,  
phòng diễn văn Nhà-In Xưa-Nay nhuận sắc lại thêm hay!